

Bản án số: 131/2021/HSST

Ngày: 27/9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bé Lan Phương

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Luân Văn Lý
2. Bà Nguyễn Thị Bích Phương

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Vi Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 133/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 214/2021/QĐXXST-HS ngày 13/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

**Phạm Ngọc Đ;** Giới tính: nam; Tên gọi khác: không có; Sinh ngày 16/10/2001 tại huyện N, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm Nà Bản, xã Thành Công, huyện N, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 06/12 phổ thông; Con ông: Phạm Văn C (đã chết); Con bà: Hứa Thị M - sinh năm 1974 (trú tại: xóm Nà Bản, xã Thành Công, huyện N, tỉnh Cao Bằng); Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con út; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Ngày 08/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản; Tiền sự: Ngày 23/12/2019 bị Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Trộm cắp tài sản (bị cáo chưa thi hành xong).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 03/7/2021 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại:***

1. Hà Anh T

Địa chỉ: Tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Hoàng Tiến Đ ( Hoàng Văn C - bố đẻ)

Địa chỉ: Tổ 03, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Trương Văn T

Địa chỉ: Nà Bản, Thành Công, N, Cao Bằng.

Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Đặng Văn P

Địa chỉ: Xóm Bản Ổ, xã Đình Phùng, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Nguyễn Quý Đ

Địa chỉ: Tổ 11, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Lưu Thị H

Địa chỉ: Xóm Bản Nùng, xã Thử Dục, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh L tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ ngày 03/7/2021 tại khu vực tổ 05, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an phường Đề Thám tiến hành lập biên bản đối với Phạm Ngọc Đ (Trú tại: xóm Nà Bản, xã Thành Công, huyện N, tỉnh Cao Bằng) và Đặng Văn P (Trú tại: xóm Bản Ổ, xã Đình Phùng, huyện B, tỉnh Cao Bằng) về hành vi Trộm cắp tài sản tại công trường thi công Ngân hàng chính sách tỉnh Cao Bằng do Hà Anh T (Trú tại: tổ 2, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) đang quản lý. Vật chứng thu giữ: 58 kg (năm mươi tám ki lô gam) sắt các loại gồm sắt chữ V, sắt hộp, sắt phi 6, 8, 12, 16, 18, dài từ 30 - 180cm, sắt cũ đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định: Trong tháng 6 và tháng 7/2021, Phạm Ngọc Đ đã thực hiện 02 (hai) lần trộm cắp tài sản tại thành phố Cao Bằng và 01 (một) lần thực hiện hành vi Lạm dụng chiếm đoạt tài sản tại huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Các lần thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 22/6/2021, Phạm Ngọc Đ đi bộ đến nhà chú của Đ là Trương Văn T (Trú tại: xóm Nà Bản, xã Thành Công, huyện N, tỉnh Cao Bằng) hỏi mượn xe mô tô để đi đến nhà cậu của Đ là Hứa Văn L (Trú tại: xóm Nà Bản, xã Thành Công, huyện N, tỉnh Cao Bằng). T đồng ý và cho Đ mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu xanh, biển kiểm soát 11F8 - 0404 của T. Sau khi mượn được xe mô tô, Đ đi đến nhà L hỏi mượn tiền nhưng không gặp được L. Lúc này, Đ nảy sinh ý định mang chiếc xe mô tô của T đi cầm cố để lấy

tiền mua ma túy về sử dụng. Đ điều khiển xe mô tô của T đến điểm thu mua phế liệu của Lưu Thị H (trú tại: xóm Bản Nùng, xã Thẽ Dục, huyện N, tỉnh Cao Bằng) cầm cố chiếc xe trên với H được số tiền 600.000đ (*sáu trăm nghìn đồng*). Khi T liên hệ với Đ hỏi lấy lại xe mô tô thì Đ nói dối là xe đang bị Cảnh sát giao thông tạm giữ. Sau đó, T biết việc Đ mang xe mô tô của mình đi cầm cố lấy tiền nên đã làm đơn trình báo gửi đến Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Đến khoảng cuối tháng 6/2021, do cần tiền để mua ma túy về sử dụng nên Phạm Ngọc Đ đã đi từ nhà ra thành phố Cao Bằng thực hiện 02 (hai) lần trộm cắp tài sản. Cụ thể:

- *Lần thứ nhất*: Khoảng 14 giờ ngày 01/7/2021, Đ đi bộ từ khu vực bến xe khách cũ thành phố Cao Bằng đến đường Võ Nguyên Giáp thuộc tổ 13 phường S, thành phố Cao Bằng thì thấy 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu ESPERO màu đen, biển kiểm soát 11X1- 026.94 của Hoàng Tiến Đ (sinh ngày: 02/4/1992; Trú tại: Tổ 3, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) đang đỗ trên vỉa hè. Quan sát thấy xe không có người trông coi nên Đ đã lén lút đi đến, tìm cách nổ máy xe rồi điều khiển xe mô tô đến cửa hàng sửa chữa xe mô tô của Nguyễn Xuân M (sinh ngày: 28/01/1983; Trú tại: tổ 01, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) mượn dụng cụ tháo các bộ phận của xe rồi vứt vào một thùng rác ở gần đó. Sau khi tháo xong một số bộ phận của xe mô tô, Đ thuê một người lái xe ôm (không rõ họ tên, địa chỉ) chở khung xe và máy xe đến cơ sở thu mua phế liệu của Nguyễn Quý Đ (trú tại tổ 11, phường H, thành phố Cao Bằng) bán cho Đ được số tiền 520.000đ (*năm trăm hai mươi nghìn đồng*).

*Lần thứ hai*: Khoảng 17 giờ ngày 02/7/2021 tại khu vực bến xe khách liên tỉnh Cao Bằng thuộc phường Đ, thành phố Cao Bằng, Phạm Ngọc Đ gặp Đặng Văn P. Qua nói chuyện, Đ biết P cũng là người nghiện ma túy nên rủ P cùng đi trộm sắt tại công trường thi công Ngân hàng chính sách tỉnh Cao Bằng thuộc tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng để có tiền mua ma túy về sử dụng. P đồng ý, cả hai hẹn nhau rạng sáng ngày 03/7/2021 sẽ cùng thực hiện. Đến khoảng 3 giờ ngày 03/7/2021, Đ cùng P đi bộ đến công trường và đã lấy trộm được nhiều thanh sắt có tổng khối lượng là 58 kg (*năm mươi tám ki lô gam*) của đơn vị thi công Ngân hàng chính sách tỉnh Cao Bằng do Hà Anh T đang quản lý. Đến 6 giờ cùng ngày, khi Đ và P đang mang số sắt trên đi tìm nơi tiêu thụ thì bị Công an phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng phát hiện, lập biên bản thu giữ toàn bộ vật chứng.

Toàn bộ số tiền có được từ hành vi phạm tội, Phạm Ngọc Đ đã sử dụng để mua ma túy và tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 05/7/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng yêu cầu tra cứu tiền án, tiền sự đối với Phạm Ngọc Đ. Tại thông báo tra cứu tiền án, tiền sự số 4841 ngày 06/7/2021 của Phòng hồ sơ Công an tỉnh Cao Bằng xác định: Phạm Ngọc Đ có 01 tiền án về Tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích theo Bản án số 05 ngày 08/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Ngày 06/7/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 166 đối với vật chứng vụ án. Tại Bản kết

luyện định giá tài sản số 46 ngày 16/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Cao Bằng kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu ESPERO biển kiểm soát 11X1- 026.94 có giá trị tài sản là: 1.200.000đ (*một triệu hai trăm nghìn đồng*); 58 kg (*năm mươi tám ki lô gam*) sắt vụn có giá trị tài sản là: 348.000 (*ba trăm bốn mươi tám nghìn đồng*). Tổng giá trị tài sản là: 1.548.000đ (*một triệu năm trăm bốn mươi tám nghìn đồng*).

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu xanh, biển kiểm soát 11F8 – 0404, Hội đồng định giá tài sản huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng kết luận giá trị tài sản là: 2.500.000đ (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*)

Hành vi của Phạm Ngọc Đ đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 130/CT-VKSTP 10/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Phạm Ngọc Đ về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 và tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận đã có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của Trương Văn T: bị cáo đã mượn 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu xanh, biển kiểm soát 11F8- 0404 của Trương Văn T để làm phương tiện đi lại, sau đó do cần tiền mua ma túy về sử dụng nên bị cáo đã mang chiếc xe đi cầm cố tại điểm thu mua phế liệu để lấy tiền và có hành vi trộm cắp tài sản: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu ESPERO màu đen, biển kiểm soát 11X1 - 026.94 của Hoàng Tiến Đ (vào ngày 01/7/2021 tại khu vực đường Võ Nguyên Giáp thuộc tổ 13, phường S, thành phố Cao Bằng) và 58 kg (năm mươi tám ki lô gam) sắt của đơn vị thi công Ngân hàng chính sách tỉnh Cao Bằng do Hà Anh T làm quản lý (vào ngày 03/7/2021, tại công trường xây dựng Ngân hàng chính sách tỉnh Cao Bằng thuộc tổ 02, phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng).

Bị cáo nhất trí với Bản kết luận định giá tài sản số 46 ngày 16/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Cao Bằng, Bản kết luận định giá tài sản số 12 ngày 06/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, cũng như các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình tố tụng giải quyết vụ án.

Bị hại Trương Văn T đã nhận lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu xanh, biển kiểm soát 11F8 – 0404; bị hại Hà Anh T đã nhận lại 58 kg (năm mươi tám ki lô gam) sắt của đơn vị thi công Ngân hàng chính sách tỉnh Cao Bằng. Trong đơn xin xét xử vắng mặt các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị Tòa án xét xử vụ án theo quy định pháp luật. Bị hại Hoàng Tiến Đ (Hoàng văn C - bố đẻ) đã nhận lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu ESPERO màu đen, biển kiểm soát 11X1- 026.94; Tuy nhiên, xe đã bị tháo rời các phụ tùng, không sử dụng được nên ông C yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá

trị chiếc xe máy trên theo giá trị của hội đồng định giá là 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng).

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Văn P, Nguyễn Quý Đ, Lưu Thị H vắng mặt tại phiên tòa có lý do, tại đơn xin xét xử vắng mặt không có ý kiến gì về việc bồi thường nên không đặt ra việc xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về khung hình phạt và tội danh, xác định bị cáo thành khẩn khai báo. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173, điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc Đ phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" và tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*"; đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù đối với tội "*Trộm cắp tài sản*", 09 tháng tù đến 12 tháng tù đối với tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*", tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội mà bị cáo đã thực hiện trong bản án. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Hoàng Văn C (bố của Hoàng Tiến Đ) là chủ sở hữu chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO biển kiểm soát 11X1- 026.94 (chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy - số 002261 do Công an tỉnh Cao Bằng cấp), đề nghị bị cáo có trách nhiệm bồi thường trị giá chiếc xe máy theo giá trị của hội đồng định giá đã xác định giá trị còn lại là 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng).

Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: không có.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc Đ đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 22/6/2021, Phạm Ngọc Đ mượn xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu xanh, biển kiểm soát 11F8 - 0404 của Trương Văn T

để làm phương tiện đi lại, sau đó do cần tiền mua ma túy về sử dụng nên Đ đã mang chiếc xe đi cầm cố tại điểm thu mua phế liệu của Lưu Thị H thuộc xóm Bản Nùng, xã Thê Dục, huyện N, tỉnh Cao Bằng được số tiền 600.000 đồng (*sáu trăm nghìn đồng*). Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô Phạm Ngọc Đ chiếm đoạt là: 2.500.000đ (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

Ngày 01/7/2021 tại khu vực đường Võ Nguyên Giáp thuộc tổ 13, phường S, thành phố Cao Bằng, Phạm Ngọc Đ có hành vi trộm cắp 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu ESPERO màu đen, biển kiểm soát 11X1- 026.94 của Hoàng Tiến Đ có giá trị còn lại là: 1.200.000đ (*một triệu hai trăm nghìn đồng*). Ngày 03/7/2021, tại công trường xây dựng Ngân hàng chính sách tỉnh Cao Bằng thuộc tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, Phạm Ngọc Đ có hành vi trộm cắp 58 kg (năm mươi tám ki lô gam) sắt của đơn vị thi công Ngân hàng chính sách tỉnh Cao Bằng do Hà Anh T làm quản lý có giá trị tài sản là: 348.000 (*ba trăm bốn mươi tám nghìn đồng*). Tổng giá trị tài sản Phạm Ngọc Đ đã trộm cắp tài sản là: 1.548.000đ (*một triệu năm trăm bốn mươi tám nghìn đồng*). Phạm Ngọc Đ có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật mà vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo là người nghiện ma túy, vì muốn có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã dùng số tiền bán tài sản do lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt được và do trộm cắp được để đi mua ma túy về sử dụng và tiêu xài cá nhân.

Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Ngọc Đ đã đủ các yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi Trộm cắp tài sản và Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi này không những làm ảnh hưởng tới tình hình trật tự trị an trên địa bàn thành phố Cao Bằng mà còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong việc quản lý, bảo vệ tài sản của người dân.

Do đó, cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo trộm cắp tài sản có tổng giá trị là 1.548.000đ (*một triệu năm trăm bốn mươi tám nghìn đồng*), bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên bị xét xử theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản có giá trị là 2.500.000đ (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*) nên bị xét xử theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án (Ngày 08/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xử phạt 9 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản) và 01 tiền sự (Ngày 23/12/2019 bị Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Trộm cắp tài sản (bị cáo chưa thi hành xong), nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để tự phần đầu rèn luyện mình để trở thành công dân tốt và có ích cho xã hội. Bị cáo là người nghiện ma túy, vì muốn có tiền mua ma túy để dùng nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về hình phạt: Căn cứ tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian và cần áp dụng hình phạt tù mới tương xứng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, tương xứng với hành vi, tính chất phạm tội của bị cáo nên cần được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị hại Trương Văn T đã nhận lại được 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu xanh, biển kiểm soát 11F8 – 0404; bị hại Hà Anh T đã nhận lại được 58 kg (năm mươi tám ki lô gam) sắt của đơn vị thi công Ngân hàng chính sách tỉnh Cao Bằng, tại đơn xin xét xử vắng mặt các bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc xem xét, giải quyết. Bị hại Hoàng Tiến Đ (Hoàng Văn C - chủ sở hữu) đã nhận lại được 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO màu đen, biển kiểm soát 11X1- 026.94; Tuy nhiên, do bị cáo đã tháo rời các phụ tùng xe không sử dụng được nên ông Chí yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường chiếc xe máy theo giá trị của hội đồng định giá là 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng). Xét yêu cầu này của bị hại là chính đáng, nên cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường giá trị còn lại của chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO màu đen, biển kiểm soát 11X1- 026.94 là 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lưu Thị H và Nguyễn Quý Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường về số tiền đã mua tài sản do bị cáo trộm cắp được mà có nên không đặt ra việc xem xét giải quyết.

[8] Đối với hành vi của Đặng Văn P, quá trình điều tra xác định P chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản, giá trị tài sản trộm cắp chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do vậy, ngày 23/8/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Đặng Văn P về hành vi Trộm cắp tài sản.

Đối với hành vi của Lưu Thị H và Nguyễn Quý Đ, quá trình điều tra xác định H và Đ không biết tài sản khi nhận cầm cố và mua bán với Phạm Ngọc Đ là do phạm tội mà có. Do vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Lưu Thị H và Nguyễn Quý Đ.

[9] Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: không có.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Ngọc Đ phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Tuyên bố:* bị cáo Phạm Ngọc Đ phạm tội "*Trộm cắp tài sản* " và tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phạm Ngọc Đ.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc Đ 09 (Chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; 09 (Chín) tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 03/7/2021.

Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

*2. Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo Phạm Ngọc Đ có trách nhiệm bồi thường cho ông Hoàng Văn C (Địa chỉ: Tổ 3, phường S, thành phố Cao Bằng) giá trị còn lại của chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO màu đen, biển kiểm soát 11X1- 026.94 là 1.200.000,đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

*3. Về án phí:* áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Bị cáo Phạm Ngọc Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; Cộng cả hai khoản là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước.

*4. Về quyền kháng cáo:* Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.



Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần của bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bế Lan Phương**